

Bản án số: 311/2026/HNGĐ-ST

Ngày 10-6-2026

*“V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung
khi ly hôn”.*

NHÂN DA

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - TUYÊN QUANG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Mạnh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Oanh; bà Hà Khánh Huyền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Tùng - Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 2 - Tuyên Quang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Hứa Như Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2026, tại Trụ sở Toà án nhân dân Khu vực 2 - Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án ly hôn thụ lý số 64/2026/TLST-HNGĐ ngày 02/3/2026, về việc *“Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn”*, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2026/QĐST-HNGĐ ngày 07/5/2026; quyết định hoãn phiên tòa số 66/2026/QĐST-HNGĐ ngày 25/5/2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Triệu Thị Lan A, sinh năm 2000. Địa chỉ: Thôn Thượng L, xã Phù L1, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Lý Văn V, sinh năm 1995. Địa chỉ: Thôn Thượng L, xã Phù L1, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt, đã được triệu tập hợp lệ 02 lần.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Tại đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn chị Triệu Thị Lan A trình bày:* Chị và Anh Lý Văn V được tự do tìm hiểu, đăng ký kết hôn vào ngày 13/4/2022 tại UBND xã Minh D, huyện Hàm Y, tỉnh Tuyên Quang (nay là UBND xã Phù L1, tỉnh Tuyên Quang). Sau khi kết hôn hai vợ chồng chung sống tại thôn Thượng L, xã Phù L1, tỉnh Tuyên Quang. Cuộc sống chung thời gian đầu hòa thuận hạnh phúc, đến năm 2024 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp nhau, vợ chồng không thống nhất được với nhau về làm ăn kinh tế, từ đó cuộc sống luôn căng thẳng. Từ tháng 01 năm 2025 anh V đi làm ăn xa nhà, nên vợ chồng chị sống ly thân từ đó đến nay.

Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lý Văn V.

Về con chung: Chị và anh Lý Văn V có 01 con chung là Lý Gia H, sinh ngày 17/9/2022. Khi ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, vay nợ chung: Chị và anh Lý Văn V không có tài sản chung và vay nợ chung, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Tại bản tự khai bị đơn anh Lý Văn V trình bày:* Anh và chị Triệu Thị Lan A được tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn vào năm 2022 tại UBND xã Minh D, huyện Hàm Y, tỉnh Tuyên Quang (nay là UBND xã Phù L1, tỉnh Tuyên Quang). Sau khi kết hôn, vợ chồng anh chung sống tại thôn Thượng L, xã Phù L1, tỉnh Tuyên Quang. Vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến năm 2025 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, vợ chồng anh sống ly thân từ đầu năm 2025 đến nay, anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị Lan A yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, anh hoàn toàn nhất trí.

Về con chung: Anh và chị Triệu Thị Lan A có 01 con chung là Lý Gia Hân, sinh ngày 17/9/2022. Khi ly hôn anh V có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu chị Lan A cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, vay nợ chung: Anh và chị Triệu Thị Lan A không có tài sản chung và vay nợ chung, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án tiến hành xác minh tại địa phương được biết: Chị Triệu Thị Lan A và anh Lý Văn V có đăng ký thường trú tại thôn Thượng L, xã Phù L1, tỉnh Tuyên Quang. Chị A và anh V được tự do tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào năm 2022 tại UBND xã Minh D, huyện Hàm Y (nay là UBND xã Phù L1, tỉnh Tuyên Quang). Sau khi kết hôn, chị A và anh V sinh sống tại thôn Thượng L, xã Phù L1, tỉnh Tuyên Quang. Đối với mâu thuẫn vợ chồng giữa chị A và anh V là do bất đồng quan điểm sống, anh V không có công việc ổn định, không phụ giúp nhau xây dựng cuộc sống vợ chồng, nên có xảy ra cãi vã. Hiện nay anh V vẫn có mặt tại địa phương. Về con chung, chị A và anh V có 01 con chung là Lý Gia H, sinh năm 2022, hiện đang ở với chị A.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn chị Triệu Thị Lan A vắng mặt, tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt, chị A đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lý Văn V; về con chung, chị A đề nghị được nuôi dưỡng con chung là Lý Gia H, và không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con chung; về tài sản chung, vay nợ chung, chị A xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Tuyên Quang phát biểu quan điểm: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án và nguyên đơn đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn chưa thực hiện đầy đủ về quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, 72

của Bộ luật Tố tụng dân sự; về nội dung vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 28; các Điều 144, 147, 227, 228, 238, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 53, 56, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Triệu Thị Lan A, cho chị Triệu Thị Lan A được ly hôn anh Lý Văn V.

- Về con chung: Giao con chung là Lý Gia H, sinh ngày 17/9/2022 cho chị Triệu Thị Lan A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Lý Văn V không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, vay nợ chung: Chị Triệu Thị Lan A và anh Lý Văn V xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đề nghị xem xét.

- Về án phí và quyền kháng cáo: Chị Triệu Thị Lan A phải nộp toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm; anh Lý Văn V không phải nộp án phí. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Triệu Thị Lan A khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Tuyên Quang giải quyết việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn đối với anh Lý Văn V có đăng ký thường trú tại thôn Thượng L, xã Phù L1, tỉnh Tuyên Quang. Căn cứ theo khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình về “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*”, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Tuyên Quang.

Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Triệu Thị Lan A vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Lý Văn V được triệu tập hợp lệ hai lần nhưng vắng mặt không có lý do, nên căn cứ các Điều 227, 228, 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Triệu Thị Lan A và anh Lý Văn V kết hôn với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 13/4/2022 tại UBND xã Minh D, huyện Hàm Y, tỉnh Tuyên Quang (nay là UBND xã Phù L1, tỉnh Tuyên Quang), do vậy quan hệ hôn nhân của chị A và anh V là hợp pháp.

Sau khi kết hôn, chị A và anh V sinh sống tại thôn Thượng L, xã Phù L1, tỉnh Tuyên Quang. Thời gian đầu vợ chồng chung sống tình cảm hạnh phúc, đến năm 2025 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính cách hai vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, anh V không có công ăn việc làm ổn định, không quan tâm cùng chung tay xây dựng gia đình, chị A xác định không thể hòa hợp chung sống với nhau được nữa. Hiện nay chị A và anh V không còn

quan hệ tình cảm vợ chồng, kinh tế độc lập. Chị A khởi kiện xin ly hôn với anh V, anh V nhất trí ly hôn với chị A.

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng của chị A và anh V đã trầm trọng, chị A và anh V đã không còn chung sống với nhau từ đầu năm 2025 đến nay, không thể có tình nghĩa vợ chồng yêu thương, quý trọng nhau, chăm sóc, giúp đỡ nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị A, xử cho chị A được ly hôn với anh V.

[2.2] Về con chung: Chị Triệu Thị Lan A và anh Lý Văn V có 01 con chung là Lý Gia Hân, sinh ngày 17/9/2022, hiện đang ở cùng chị A. Chị A đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hân và không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con chung. Anh V cũng có nguyện vọng được nuôi con chung và không yêu cầu chị A cấp dưỡng nuôi con chung. Hội đồng xét xử xét thấy cháu Hân là con gái và còn nhỏ rất cần sự quan tâm, chăm sóc của mẹ. Do vậy cần giao cháu Hân cho chị A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp quy định tại các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân Gia đình. Anh V không phải cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[2.3] Về tài sản chung, vay nợ chung: Chị Triệu Thị Lan A và anh Lý Văn V đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[3] Về án phí: Chị Triệu Thị Lan A phải nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm. Anh Lý Văn V không phải nộp án phí.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- *Căn cứ vào:* Khoản 1 Điều 28, các Điều 35, 39, 144, 147, 227, 228, 235, 238, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 53, 56, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- *Tuyên xử:* Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Triệu Thị Lan A.

1. Về hôn nhân: Xử cho chị Triệu Thị Lan A được ly hôn anh Lý Văn V [Giấy chứng nhận kết hôn số 14/2022, ngày 13/4/2022 của UBND xã Minh D, huyện Hàm Y, tỉnh Tuyên Quang (nay là UBND xã Phù L1, tỉnh Tuyên Quang)].

2. Về con chung: Giao con chung là Lý Gia H, sinh ngày 17/9/2022 cho chị Triệu Thị Lan A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Lý Văn V không phải cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về án phí: Chị Triệu Thị Lan A phải nộp toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000330 ngày 02/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang. Chị Triệu Thị Lan A đã nộp đủ án phí.

Anh Lý Văn V không phải nộp án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND Khu vực 2 - Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã Phù L1, tỉnh Tuyên Quang;
- Các đương sự;
- L1 hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Mạnh Tuấn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phan Thị Bích

Vũ Ngọc L

Hoàng Mạnh Tuấn

